

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bim Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm¹: Không áp dụng

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt²:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.2 Mục 3 Chương này.

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT THEO PHƯƠNG PHÁP ĐẠT/
KHÔNG ĐẠT**

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;	
1.1	Mức độ đáp ứng yêu cầu về vật tư	
1.1.1	Đáp ứng yêu cầu về chủng loại vật liệu, nguồn gốc xuất xứ, chất lượng vật tư theo yêu cầu của E-HSMT	
	Có đề xuất đầy đủ chủng loại vật tư, nêu đầy đủ tiêu chuẩn kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT. Nhà thầu có cam kết cung cấp CO,CQ của vật tư, vật liệu chính sau khi trúng thầu.	Đạt
	Không có đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ chủng loại vật tư, không nêu đầy đủ tiêu chuẩn kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
1.1.2	Xác định rõ nguồn cung cấp và khả năng cung cấp các loại vật tư theo đúng khối lượng và tiến độ công trình	
	Có thuyết minh đầy đủ, rõ ràng về nguồn cung cấp và khả năng cung cấp các loại vật tư theo yêu cầu, kèm tài liệu chứng minh phù hợp với thuyết minh	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không đảm bảo hoặc không phù hợp về nguồn cung cấp và khả năng cung cấp các loại vật tư theo yêu cầu, không kèm tài liệu chứng minh phù hợp với thuyết minh	Không đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
1.1.3	Mức độ đáp ứng về thiết bị: Đáp ứng yêu cầu về chủng loại thiết bị, đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT	
	<p>Có đề xuất đầy đủ chủng loại thiết bị, nguồn gốc xuất xứ, đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>Nhà thầu có bảng chào kỹ thuật đầy đủ các nội dung: Tên hàng hóa, model (hoặc ký hiệu mã), nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ, đặc tính/thông số kỹ thuật, tình trạng, năm sản xuất của từng loại hàng hóa dự thầu.</p> <p>Đối với mỗi thiết bị cung cấp, nhà thầu chào cụ thể một sản phẩm nhất định, không chào nhiều sản phẩm hoặc chào sản phẩm tương đương với sản phẩm đề xuất của mình.</p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.1.4	Tài liệu chứng minh đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	
	<p>- Cung cấp Catalogue (của nhà sản xuất hoặc có xác nhận cấu hình kỹ thuật hàng hóa của nhà sản xuất/nhà phân phối được ủy quyền hoặc tương đương) hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất thể hiện các thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu (Nếu Catalogue sử dụng tiếng nước ngoài thì phải kèm theo bản dịch thuật sang tiếng Việt Nam. Nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác của những nội dung trong bản dịch) hoặc tài liệu, hồ sơ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa đáp ứng yêu cầu của E-HSMT</p> <p>- Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và giấy chứng nhận chất lượng (CQ) trong trường hợp là hàng hóa nhập khẩu khi giao hàng, cam kết cung cấp đầy đủ giấy chứng nhận xuất xứ hợp lệ của hàng hóa trong nước khi giao hàng.</p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.1.5	Bãi tập kết vật tư, xe máy thiết bị, lán trại	
	Có đề xuất bãi tập kết vật tư, xe máy thiết bị, lán trại với vị trí, quy mô hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công công trình	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	Không có đề xuất hoặc có đề xuất bãi tập kết vật tư, xe máy thiết bị và xây dựng lán trại nhưng vị trí, quy mô không phù hợp với điều kiện thi công công trình	Không đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.2	Giải pháp kỹ thuật cho công tác chuẩn bị thi công	
1.2.1	Hiểu biết về quy mô gói thầu, dự án thực hiện	
	Có thuyết minh đầy đủ về quy mô gói thầu, dự án thực hiện (vị trí, hiện trạng, phạm vi công việc, mặt bằng thi công, thuận lợi và khó khăn)	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ về quy mô gói thầu, dự án thực hiện.	Không đạt
1.2.2	Xây dựng lán trại, tập kết nhân sự, máy móc, thiết bị, vật liệu	
	Thuyết minh đầy đủ biện pháp xây dựng lán trại, tập kết nhân sự, máy móc, thiết bị, vật liệu khả thi, phù hợp	Đạt
	Không thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không hợp lý, khả thi với gói thầu	Không đạt
1.2.3	Giải pháp phối hợp giữa chủ đầu tư, nhà thầu và các đơn vị liên quan trong quá trình thi công để đảm bảo chất lượng, tiến độ dự án	
	Có đề xuất giải pháp, phương án phối hợp giữa chủ đầu tư, nhà thầu và các đơn vị liên quan trong quá trình thi công để đảm bảo chất lượng, tiến độ dự án, có phương án đền bù do ảnh hưởng trong quá thi công (nếu có) ...	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ, không hợp lý, khả thi với gói thầu	Không đạt
1.3	Tổ chức mặt bằng công trình	
1.3.1	Mặt bằng bố trí công trình, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, lán trại.	
	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng các giải pháp nêu trên và có đầy đủ sơ đồ vị trí tổ chức thi công (có bản vẽ hoặc hình ảnh minh họa)	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không rõ ràng hoặc không có sơ đồ vị trí tổ chức thi công kèm theo	Không đạt
1.3.2	Bố trí rào chắn, biển báo an toàn giao thông	
	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng các giải pháp nêu trên, có bản vẽ/hình ảnh minh họa	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, rõ ràng hoặc không có bản vẽ/hình ảnh minh họa	Không đạt
1.3.3	Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	
	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng các giải pháp nêu trên	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không rõ ràng	Không đạt
1.4	Hệ thống tổ chức bộ máy của Nhà thầu tại công trình:	
	Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy của nhà thầu tại công trình và thuyết minh đầy đủ, rõ ràng về hệ thống, cho từng chức danh cụ thể có trong hệ thống	Đạt
	Không có sơ đồ hoặc có sơ đồ nhưng không thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, rõ ràng về hệ thống	Không đạt
1.5	Biện pháp tổ chức thi công	
1.5.1	Phương án huy động thiết bị, nhân sự thi công	
	Có sơ đồ/biểu đồ huy động thiết bị, nhân sự, thuyết minh phương án huy động thiết bị, nhân sự thi công khả thi, hợp lý, tổ chức thi công trên công trình phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục.	Đạt
	Không có sơ đồ/biểu đồ, thuyết minh hoặc có nhưng phương án huy động thiết bị thi công không khả thi, không hợp lý, tổ chức thi công trên công trình không phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục.	Không đạt
1.5.2	Giải pháp trắc đạc để định vị công trình	

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng và khả thi về giải pháp trắc đạc để định vị các kết cấu công trình về thiết bị, nhân sự phục vụ đo đạc, phương án đo đạc chi tiết	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, rõ ràng hoặc không phù hợp	Không đạt
1.5.3	Biện pháp kỹ thuật thi công, tổ chức thi công tổng thể và chi tiết từng hạng mục, công tác theo hồ sơ thiết kế.	
	Thuyết minh biện pháp kỹ thuật thi công, tổ chức thi công tuân thủ quy trình quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành và đầy đủ các công việc, hạng mục theo hồ sơ thiết kế, phù hợp với điều kiện thi công thực tế	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh biện pháp kỹ thuật thi công, tổ chức thi công nhưng không tuân thủ quy trình quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành hoặc không đủ công việc, hạng mục theo hồ sơ thiết kế, không phù hợp với điều kiện thi công thực tế	Không đạt
1.5.4	Biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt thiết bị	
	<p>Có thuyết minh chi tiết, đầy đủ các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp tổ chức sản xuất/đặt hàng và vận chuyển, cung cấp hàng hóa; - Tổ chức lắp đặt hàng hóa; - Biện pháp giảm thiểu các tác động trong quá trình thi công đến công tác của đơn vị sử dụng; - Biện pháp kiểm tra, vận hành thử hàng hóa sau khi cung cấp, lắp đặt. - Cam kết có đội ngũ kỹ thuật riêng của mình để thực đào tạo, chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng thiết bị cho đơn vị sử dụng trực tiếp sau khi cung cấp, lắp đặt thiết bị. 	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ các nội dung, không đáp ứng yêu cầu, không phù hợp, khả thi.	Không đạt
2	Tiến độ thi công	
2.1	Tiến độ thi công	

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	Đề xuất tiến độ thi công đáp ứng yêu cầu của gói thầu và có biểu đồ tiến độ thi công tổng thể và chi tiết hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của gói thầu	Đạt
	Không đề xuất tiến độ thi công hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng yêu cầu của E-HSTM hoặc không có biểu đồ tiến độ thi công, có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với điều kiện thi công thực tế	Không đạt
2.2	Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công	
	Thuyết minh biện pháp bảo đảm tiến độ thi công hợp lý, khả thi	Đạt
	Không có thuyết minh biện pháp bảo đảm tiến độ thi công hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi	Không đạt
3	Cách thức quản lý dự án	
3.1	Tổ chức quản lý dự án và tổ chức quản lý hiện trường	
	Thuyết minh cách thức tổ chức quản lý dự án và tổ chức quản lý hiện trường của nhà thầu đối với gói thầu thực hiện bao gồm các công việc thực hiện cụ thể, vị trí nhân sự thực hiện phù hợp với biện pháp kỹ thuật, nhân sự, thiết bị, tiến độ thực hiện, đảm bảo tính khả thi và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan đến gói thầu.	Đạt
	Nhà thầu không thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không phù hợp với biện pháp kỹ thuật, nhân sự, thiết bị, tiến độ thực hiện, đảm bảo tính khả thi và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan đến gói thầu.	Không đạt
3.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng	
3.2.1	Bảo đảm chất lượng vật tư, thiết bị, Biện pháp kiểm tra, thí nghiệm vật tư vật liệu trước khi đưa vào công trình	
	Thuyết minh biện pháp quản lý, bảo đảm vật tư, thiết bị phù hợp, khả thi và nêu biện pháp kiểm tra thí nghiệm vật tư vật liệu đúng quy định hiện hành	Đạt
	Không có biện pháp quản lý vật tư, thiết bị hoặc có nhưng không phù hợp, không khả thi, không nêu hoặc có nêu biện pháp kiểm tra thí nghiệm vật tư vật liệu nhưng không phù hợp, không đúng quy định hiện hành	Không đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
3.2.2	Biện pháp kiểm soát an toàn vật liệu, thiết bị thi công, công trình trong mùa mưa bão phù hợp với đặc điểm, địa hình, khí hậu, thủy văn tại khu vực thi công công trình.	
	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, hợp lý và khả thi biện pháp kiểm soát an toàn vật liệu, thiết bị, công trình trong mùa mưa bão phù hợp với đặc điểm, địa hình, khí hậu, thủy văn tại khu vực thi công công trình	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ, rõ ràng hoặc không hợp lý, không khả thi	Không đạt
3.2.4	Quản lý, bảo đảm chất lượng công trình	
	Có sơ đồ quản lý chất lượng công trình và thuyết minh quy trình quản lý chất lượng cho từng hạng mục thi công	Đạt
	Không có sơ đồ quản lý chất lượng, không thuyết minh hoặc có nhưng không rõ ràng, hợp lý, khả thi về quy trình quản lý chất lượng cho từng hạng mục thi công	Không đạt
3.2.5	Đảm bảo an toàn, chất lượng đối với các công trình hiện hữu, công trình lân cận	
	Thuyết minh phương án đảm bảo an toàn, chất lượng đối với các công trình hiện hữu, công trình lân cận. Cam kết trong quá trình thi công không làm thay đổi hiện trạng các công trình hiện hữu, các công trình lân cận; không làm ảnh hưởng, thay đổi kết cấu các công trình hạ tầng xung quanh. Trường hợp trong quá trình thi công làm thay đổi hiện trạng hư hỏng các công trình hiện hữu, các công trình lân cận, làm thay đổi kết cấu các công trình hạ tầng xung quanh, gây lún nứt, sụp nhà dân thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm xử lý khắc phục bằng chi phí của nhà thầu.	Đạt
	Không thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không phù hợp, khả thi.	Không đạt
3.3	Biện pháp đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động ...	
3.1	Vệ sinh môi trường	

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	Thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi các biện pháp bảo vệ môi trường: Kiểm soát Tiếng ồn, bụi; khói; nước thải; chất thải, ...	Đạt
	Không thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, hợp lý và khả thi các biện pháp bảo vệ môi trường	Không đạt
3.2	Phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ	
3.2.1	Biện pháp Phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ	
	Nêu các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn về phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ hiện hành phù hợp với gói thầu và thuyết minh đầy đủ, hợp lý, khả thi các biện pháp phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ.	Đạt
	Không nêu các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn về phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ hiện hành phù hợp với gói thầu hoặc không thuyết minh hay thuyết minh không đầy đủ, hợp lý, khả thi các biện pháp phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ.	Không đạt
3.2.2	Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	
	Có sơ đồ tổ chức, thuyết minh sơ đồ tổ chức đầy đủ, hợp lý và khả thi	Đạt
	Không có sơ đồ, thuyết minh sơ đồ tổ chức hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý, không khả thi	Không đạt
3.3	Bảo đảm An toàn lao động, vệ sinh lao động	
3.3.1	Thuyết minh việc chấp hành các quy định của Luật ATLĐ, VSLĐ về tổ chức huấn luyện về ATLĐ, VSLĐ của nhà thầu theo quy định và thuyết minh, lập kế hoạch tổng hợp về ATLĐ theo quy định	
	Thuyết minh đầy đủ, hợp lý và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không tuân thủ quy định hiện hành	Không đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
3.3.2	Thuyết minh Biện pháp nhận biết, đánh giá, kiểm soát yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc và biện pháp xử lý khi xảy ra tai nạn lao động	
	Thuyết minh đầy đủ, hợp lý và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không tuân thủ quy định hiện hành	Không đạt
3.3.3	Biện pháp kiểm soát VSLĐ trên công trường và khu dân cư xung quanh	
	Thuyết minh đầy đủ, hợp lý và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không tuân thủ quy định hiện hành	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	
4.1	Yêu cầu về bảo hành	
4.1.1	Thời gian bảo hành công trình xây dựng và thiết bị cung cấp, lắp đặt	
	Thời gian bảo hành công trình xây dựng và thiết bị cung cấp, lắp đặt đúng quy định và đáp ứng yêu cầu về bảo hành của gói thầu	Đạt
	Thời gian bảo hành công trình không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4.1.2	Quy trình - biện pháp bảo hành công trình xây dựng và thiết bị cung cấp, lắp đặt	
	Có đề xuất, thuyết minh quy trình bảo hành công trình xây dựng, thiết bị cung cấp, lắp đặt và biện pháp bảo hành công trình, thiết bị cung cấp, lắp đặt khi có sự cố, hư hỏng xảy ra hợp lý, khả thi phù hợp với quy định.	Đạt
	Không có đề xuất, thuyết minh hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ, hợp lý, khả thi	Không đạt
4.2	Yêu cầu về bảo trì	

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
4.2.1	Quy trình, biện pháp bảo trì công trình xây dựng và thiết bị cung cấp, lắp đặt	
	Có đề xuất, thuyết minh quy trình, biện pháp bảo trì công trình xây dựng và thiết bị cung cấp, lắp đặt hợp lý, khả thi	Đạt
	Không có đề xuất thuyết minh quy trình bảo trì hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ, hợp lý, khả thi	Không đạt
4.2.2	Thực hiện nghĩa vụ bảo trì công trình	
	<p>Nhà thầu có đề xuất thực hiện công tác bảo trì, kiểm tra định kỳ tối thiểu 02 tháng/lần trong suốt thời gian bảo hành công trình, có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>Đối với phần công việc cung cấp, lắp đặt thiết bị, nhà thầu thuyết minh quy trình dịch vụ khách hàng bao gồm: Bảo hành, bảo trì và khắc phục sự cố trong vòng 24h và đính kèm E-HSMT văn bản cam kết thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế, khắc phục hư hỏng, sai sót trong vòng 24 giờ kể từ khi có yêu cầu hoặc nhận được thông báo của chủ đầu tư, trong đó có đầy đủ các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cam kết bảo hành, bảo trì tại địa điểm cung cấp, lắp đặt. + Cam kết cung cấp linh kiện, phụ tùng thay thế phù hợp với hàng hóa của gói thầu trong thời gian bảo hành, bảo trì. + Cam kết trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất thì nhà thầu phải tiến hành thay thế, sửa chữa miễn phí, trong trường hợp không khắc phục sự cố được thì nhà thầu phải thay mới 100%. + Liệt kê các dạng hư hỏng sẽ được bảo hành, các dạng hư hỏng không được bảo hành. + Phương thức liên hệ nhà thầu khi hàng hóa gặp sự cố, hư hỏng. + Đổi trả và cung cấp lại hàng hóa mới 100% cho chủ đầu tư nếu tại thời điểm kiểm tra, bàn giao hàng hóa nếu hàng hóa cung cấp không đạt yêu cầu về thông số kỹ thuật, quy cách theo như các nội dung hợp đồng đã ký. 	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	Không có đề xuất hoặc có đề xuất, thuyết minh nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không tuân thủ quy định hiện hành hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
5	Các yếu tố thân thiện môi trường: Sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác	
	Có cam kết sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác thân thiện với môi trường trong quá trình thực hiện gói thầu (nếu có)	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	
6.1	Đối với công tác tham dự thầu	
	<p>Nhà thầu có cam kết uy tín nhà thầu về công tác tham dự thầu và cam kết không vi phạm các nội dung dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu hoặc đã đối chiếu tài liệu nhưng từ chối hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời đối chiếu tài liệu; - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng (nếu có) hoặc đã tiến hành nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP; - Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP; - Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; - Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo 	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	<p>lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng; - Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc đã trúng thầu nhưng không thực hiện theo cam kết trong đơn dự thầu đối với chào giá trực tuyến rút gọn; - Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu theo cam kết trong đơn dự thầu. 	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6.2	Đối với các hợp đồng tương tự trước đó:	
	<p>Nhà thầu có cam kết uy tín nhà thầu về việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó và cam kết các nội dung dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu hoặc hợp đồng bị chủ đầu tư phạt chậm tiến độ và các hợp đồng tương tự theo yêu cầu của E-HSMT có thời gian thực hiện không chậm tiến độ. - Không có hợp đồng tương tự nào bị chủ đầu tư nhắc nhở, phản ánh về chất lượng, tiến độ thực hiện. 	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
7	Các yếu tố cần thiết khác	
7.1	Cam kết về tiến độ hoàn thành với chủ đầu tư;	
	Có cam kết về hoàn thành công trình đúng tiến độ hợp đồng theo yêu cầu của chủ đầu tư.	Đạt
	Không có cam kết hoặc không đề xuất phương án bồi thường.	Không đạt
7.2	Cam kết về Bồi thường thiệt hại với chủ đầu tư;	
	Có cam kết về bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư nếu chậm trễ tiến độ hợp đồng do lỗi của nhà thầu, bao gồm: Thực hiện	Đạt

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng Đạt / Không đạt
	chi trả các chi phí liên quan đến công trình, kể cả các chi phí tư vấn liên quan gây ra do chậm trễ tiến độ.	
	Không có cam kết hoặc không đề xuất phương án bồi thường.	Không đạt